

Thanh Hóa, ngày 27 tháng 8 năm 2019

QUYẾT ĐỊNH
Về việc sửa đổi, bổ sung, cập nhật Chương trình đào tạo
ngành Kế toán, trình độ đại học

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG ĐẠI HỌC HỒNG ĐỨC

Căn cứ Quyết định số 709/QĐ-ĐHHĐ ngày 12/5/2015 của Hiệu trưởng Trường Đại học Hồng Đức về việc ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Trường Đại học Hồng Đức;

Căn cứ Quyết định số 1270/QĐ-ĐHHĐ ngày 09/8/2017, Quyết định số 1285/QĐ-ĐHHĐ ngày 16/8/2019 của Hiệu trưởng Trường Đại học Hồng Đức về việc ban hành Khung chương trình đào tạo theo khối ngành, nhóm ngành đào tạo đại học, cao đẳng định hướng ứng dụng và phát huy năng lực người học và sửa đổi, bổ sung một số điều của Khung chương trình theo khối ngành, nhóm ngành đào tạo đại học định hướng ứng dụng và phát huy năng lực người học ban hành theo Quyết định số 1270/QĐ-ĐHHĐ ngày 09/8/2017 của Hiệu trưởng Trường Đại học Hồng Đức;

Căn cứ Công văn số 02/ĐHHĐ-QLĐT ngày 03/01/2019 của Hiệu trưởng Trường Đại học Hồng Đức về việc cập nhật Chương trình đào tạo, mô tả Chương trình đào tạo và ĐCCTHP;

Căn cứ văn bản đề nghị của Hội đồng khoa Kinh tế-Quản trị kinh doanh ngày 18/8/2019 về việc sửa đổi, bổ sung, cập nhật Chương trình đào tạo ngành Tài chính-Ngân hàng, trình độ đại học;

Xét đề nghị của ông Trưởng phòng Quản lý đào tạo,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Sửa đổi, bổ sung, cập nhật học phần, mô tả học phần và tài liệu dạy học trong Chương trình đào tạo ngành Kế toán, trình độ đại học (Có danh mục kèm theo).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Các ông (bà) Trưởng phòng Quản lý đào tạo, Trưởng khoa Kinh tế-Quản trị kinh doanh, trung tâm, bộ môn và cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Lưu: QLĐT, VT.

KT. HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG



**DANH MỤC SỬA ĐỔI, BỔ SUNG, CẬP NHẬT HỌC PHẦN, MÔ TẢ VÀ TLDH
TRONG CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO NGÀNH KẾ TOÁN, TRÌNH ĐỘ ĐẠI HỌC**

(Kèm theo Quyết định số 1350/QĐ-ĐHHĐ, ngày 27 tháng 8 năm 2019 của Hiệu trưởng Trường Đại học Hồng Đức)

I. Sửa đổi, bổ sung, cập nhật điều kiện tiên quyết và học kỳ của học phần

Nội dung trong CTĐT cũ (Kèm theo QĐ số 1945/QĐ-ĐHHĐ ngày 27/10/2017)				Nội dung sửa đổi				
TT	MHP/Tên học phần	Số TC	Học kỳ	MHP/Tên học phần	Số TC	Học kỳ	ĐK tiên quyết	Khóa ĐT
1	156012-PP nghiên cứu KH chuyên ngành KT-QTKD	2 (18,24,0)	2	156012-PP nghiên cứu KH chuyên ngành KT-QTKD	-	5	HP số 22, 34	Từ K22
2	152048-Nguyên lý thống kê	2 (18,24,0)	5	152048-Nguyên lý thống kê	-	2	HP số 14	
3	154025-Marketing căn bản	2 (18,18,6)	4	154025-Marketing căn bản	-	5	-	
4	151090-Lý thuyết MH toán KT	3 (27,36,0)	5	151090-Lý thuyết MH toán KT	-	6	HP số 19	
5	151020-Kinh tế lượng	2 (18,18,6)	6	151020-Kinh tế lượng	-	4	HP số 16, 19, 20	
6	152070-Thống kê doanh nghiệp	2 (18,18,6)	6	152070-Thống kê doanh nghiệp	-	-	HP số 22	
7	173080-Tin học	2 (10,0,40)	1	173080-Tin học	-	4	-	
8	151065-Kinh tế đầu tư	2 (18,24,0)	7	151065-Kinh tế đầu tư	-	-	HP số 19	
9	151040-Kinh tế quốc tế	2 (18,24,0)	7	151040-Kinh tế quốc tế	-	-	HP số 19	
10	151005-Kinh tế các ngành	2 (18,24,0)	7	151005-Kinh tế các ngành	-	-	HP số 19	
11	151075-Lịch sử kinh tế quốc dân	2 (18,24,0)	1	151075-Lịch sử kinh tế quốc dân	-	-	Bỏ ĐKTQ	

II. Sửa đổi, bổ sung, cập nhật mô tả nội dung học phần

STT	Tên học phần	Mô tả nội dung học phần
1	Lịch sử kinh tế quốc dân	- Nội dung học phần: Kiến thức cơ bản về nền kinh tế thế giới và Việt Nam; quy trình phát triển kinh tế của một số quốc gia tiên tiến trên thế giới là Mỹ, Nhật Bản, Trung Quốc, Liên Xô, các nước đang phát triển và ASEAN. Từ đó rút ra vài học phát triển kinh tế cho Việt Nam. - Năng lực đạt được: người học phân tích được mô hình phát triển kinh tế của các nước 1 cách tổng hợp và chính xác. Vận dụng được những bài học kinh nghiệm về phát triển kinh tế của các nước trên thế giới vào việc hiểu và nhận biết quá trình phát triển kinh tế thực tế của Việt Nam trong các giai đoạn lịch sử khác nhau, từ đó rút ra được xu hướng vận động khách quan của các mô hình phát triển kinh tế.
2	Lý thuyết mô hình toán kinh tế	- Nội dung học phần: Học phần đề cập tới các mô hình tối ưu ứng dụng trong phân tích hành vi của các tác nhân kinh tế. Trên cơ sở nguồn lực có giới hạn các tác nhân luôn muốn đạt mục tiêu tối đa, với công cụ toán học phân tích các mô hình hành vi giúp đưa ra các quyết định lựa chọn tối ưu nhất và phân tích tác động của một số yếu tố ngoại sinh tới hành vi; Những phương pháp thiết lập mô hình quy hoạch tuyến tính để mô tả các vấn đề, tình huống trong quản lý kinh doanh, như bài toán lập kế hoạch sản xuất, bài toán bố trí sản xuất và tiêu thụ.... Phân tích mô hình và tìm lời giải cho vấn đề tối ưu của các nhà quản lý; Phân tích và dự báo mô hình cân đối liên ngành, một số các chỉ tiêu kinh tế vĩ mô. - Năng lực đạt được: Người học có khả năng vận dụng các kiến thức đã học để xây dựng, phân tích và dự báo các mô hình kinh tế. Từ đó kiến nghị những quyết định lựa chọn tối ưu nhất cho các tác nhân kinh tế.
3	Kinh tế vi mô	- Nội dung học phần: bao gồm tổng quan về kinh tế học, lý thuyết về cung – cầu, lý thuyết hành vi người tiêu dùng, người sản xuất, cấu trúc thị trường, những thất bại của thị trường và vai trò điều tiết của Chính phủ trong nền kinh tế thị trường. - Năng lực đạt được: Sinh viên phân tích và giải quyết được các tình huống cụ thể liên quan đến hành vi của doanh nghiệp, người tiêu dùng và chính phủ; xác định được các loại thị trường hàng hóa, dịch vụ cụ thể trong nền kinh tế.
4	Kinh tế vĩ mô	- Nội dung học phần: Một số khái niệm cơ bản của kinh tế vĩ mô, bao gồm: Đo lường tổng sản lượng và mức giá của nền kinh tế; Mô tả hành vi của nền kinh tế trong dài hạn: các nhân tố quyết

		định tăng trưởng kinh tế, thất nghiệp và lạm phát trong dài hạn; Giới thiệu những tư tưởng chính về tổng cung, tổng cầu và cân bằng kinh tế vĩ mô: lạm phát và thất nghiệp trong ngắn hạn; Giới thiệu các vấn đề kinh tế vĩ mô của một nền kinh tế mở bao gồm cán cân thanh toán, tỷ giá hối đoái và các chính sách thương mại. - Năng lực đạt được: Sinh viên vận dụng được để tính toán các chỉ tiêu kinh tế vĩ mô. Từ đó phân tích, đánh giá xu hướng phát triển của nền kinh tế và đưa ra quyết định đầu tư hiệu quả.
5	Nguyên lý thống kê	- Nội dung học phần: Các phương pháp điều tra thống kê, hình thức thu thập thông tin ban đầu về các hiện tượng kinh tế xã hội và việc xử lý các thông tin đã thu thập. Trang bị các phương pháp tính toán hệ thống chỉ tiêu phân tích kinh tế xã hội làm cơ sở cho dự đoán mức độ hiện tượng trong tương lai. Vận dụng hệ thống chỉ số nhằm phân tích các nhân tố ảnh hưởng đến tình hình phát triển sản xuất - kinh doanh - dịch vụ, phát triển kinh tế - xã hội. - Năng lực đạt được: Xây dựng được phương pháp điều tra phù hợp với nội dung, mục tiêu cần điều tra; Thu thập, sắp xếp, tóm tắt và trình bày dữ liệu thống kê một cách chuẩn xác, khoa học; Xác định rõ từng nhân tố tác động đến hiện tượng phức tạp: chi phí sản xuất, doanh thu, sản lượng, năng suất lao động...; Cung cấp dữ liệu cần thiết, làm cơ sở để có thể ra các quyết định trong kinh doanh và phát triển kinh tế - xã hội; Vận dụng các phương pháp thống kê trong thực tế công tác quản lý kinh tế - xã hội; Vận dụng hệ thống chỉ số nhằm phân tích các nhân tố ảnh hưởng đến tình hình phát triển sản xuất - kinh doanh - dịch vụ, phát triển kinh tế - xã hội;
6	Nguyên lý kế toán	- Nội dung học phần: Các khái niệm, bản chất, đối tượng, mục đích, chức năng, nhiệm vụ và yêu cầu của kế toán; các phương pháp kế toán; quá trình tổ chức thu thập, ghi chép số liệu kế toán. Trình tự kế toán các quá trình kinh doanh chủ yếu; các hình thức kế toán; Nội dung và các hình thức tổ chức công tác kế toán. - Năng lực đạt được: Người học có kiến thức thực tế vững chắc, kiến thức lý thuyết toàn diện, chuyên sâu về nguyên lý kế toán; vận dụng được các phương pháp kế toán trong công tác kế toán doanh nghiệp; Người học có thể tổ chức thu thập, hạch toán, ghi chép kế toán đối với các quá trình kinh doanh chủ yếu; Người học có khả năng lựa chọn và vận dụng hình thức tổ chức công tác kế toán phù hợp với đặc thù của từng doanh nghiệp.
7	Marketing căn bản	- Nội dung học phần: Tổng quan về các quan điểm marketing trong doanh nghiệp; khái niệm môi

		trường marketing và thị trường của doanh nghiệp; Hệ thống thông tin và nghiên cứu Marketing trong doanh nghiệp; khái quát về phân đoạn thị trường và lựa chọn thị trường mục tiêu; Nhận dạng nhu cầu và hành vi của khách hàng; Chiến lược và các chính sách marketing căn bản. - Năng lực đạt được: Người học phân tích được các nhân tố thuộc môi trường marketing vi mô và vĩ mô ảnh hưởng đến hoạt động marketing của công ty; nghiên cứu được hành vi mua hàng của người tiêu dùng, phân đoạn thị trường và lựa chọn thị trường mục tiêu cho DN mình; lập kế hoạch nghiên cứu marketing cho 1 sản phẩm cụ thể; xây dựng chiến lược sản phẩm, chiến lược giá, thiết lập kênh phân phối, xây dựng hoạt động truyền thông cho sản phẩm hoặc công ty.
8	Kinh tế lượng	- Nội dung học phần: Kiến thức cơ bản về kinh tế lượng, phân tích hồi quy, ước lượng và kiểm định giả thiết, phân tích kết quả hồi quy trong các mô hình: hồi quy đơn, hồi quy bội, hồi quy với biến giả; Nghiên cứu các khuyết tật của mô hình hồi quy và cách khắc phục các khuyết tật của mô hình, bao gồm khuyết tật đa cộng tuyến, phương sai của sai số thay đổi, tự tương quan, dạng mô hình sai và sai số ngẫu nhiên không theo phân phối chuẩn. - Năng lực đạt được: Người học thực hiện được một cách cơ bản quy trình phân tích hồi quy, từ xây dựng một mô hình tốt đến ứng dụng mô hình này để đưa ra các khuyến nghị hợp lý cho các vấn đề cụ thể trong kinh tế kinh doanh. Người học cũng được cung cấp các kỹ năng thực hành trong phân tích hồi quy, nắm được các kỹ thuật cơ bản trong phân tích hồi quy và sử dụng được phần mềm Eviews trong quá trình phân tích hồi quy
9	Quản trị doanh nghiệp 1	- Nội dung học phần: Kiến thức lý thuyết cơ bản và thực hành về các nội dung như hoạch định, tổ chức, lãnh đạo và kiểm soát trong doanh nghiệp. Bên cạnh đó, sinh viên cũng được bồi dưỡng các kỹ năng quản lý, giao tiếp, tư duy; Kỹ năng xử lý thông tin và ra quyết định; Kỹ năng lãnh đạo nhóm; Kỹ năng hoạch định mục tiêu. - Năng lực đạt được: Người học làm được các công việc QTDN như xây dựng kế hoạch kinh doanh; Lập mục tiêu và kế hoạch kinh doanh cho doanh nghiệp; Thu thập thông tin quản trị và ra quyết định cho các vấn đề trong doanh nghiệp; Phân tích môi trường kinh doanh của doanh nghiệp để đưa ra chiến lược hoạt động; khởi nghiệp, điều hành và quản trị doanh nghiệp nhỏ và vừa.
10	Kế toán tài chính 1	- Nội dung học phần: Các kiến thức cơ bản và nâng cao về các khái niệm, nguyên tắc kế toán được thừa nhận trong kế toán doanh nghiệp, nội dung tổ chức công tác kế toán tài chính trong doanh

		ngành. Kế toán vốn bằng tiền, đầu tư ngắn hạn, các khoản phải thu và ứng trước. Kế toán các yếu tố sản xuất bao gồm kế toán nguyên liệu vật liệu và công cụ dụng cụ; kế toán TSCĐ và đầu tư dài hạn; kế toán tiền lương và các khoản trích theo lương. - Năng lực đạt được: Người học có khả năng vận dụng tổ chức công tác kế toán tài chính trong doanh nghiệp; Thực hiện hạch toán, vào sổ kế toán tổng hợp, sổ kế toán chi tiết những nghiệp vụ chủ yếu phát sinh trong các doanh nghiệp liên quan đến Kế toán vốn bằng tiền, đầu tư ngắn hạn, các khoản phải thu và ứng trước; Kế toán nguyên liệu vật liệu và công cụ dụng cụ; Kế toán TSCĐ và đầu tư dài hạn; Kế toán tiền lương và các khoản trích theo lương trong các doanh nghiệp.
11	Kinh tế các ngành	- Nội dung học phần: Đặc điểm, vai trò của các ngành, cơ cấu và sự chuyển dịch cơ cấu ngành. Quản lý nguồn lực trong việc phát triển kinh tế ngành, một số hình thức tổ chức sản xuất kinh doanh và một số phương pháp xét hiệu quả kinh tế trong việc lựa chọn phương án đầu tư hoạt động sản xuất kinh doanh. - Năng lực đạt được: Sinh viên xây dựng được một cách cơ bản về định hướng phát triển các ngành trong nền kinh tế, vận dụng kiến thức quản lý để quản lý tốt hiệu quả các nguồn lực về vốn, tài nguyên, lao động trong sản xuất kinh doanh; tính được hiệu quả kinh tế trong các ngành và quyết định được phương án đầu tư.
12	Kinh tế đầu tư	- Nội dung học phần: những kiến thức cơ bản về đầu tư, đầu tư phát triển, công tác quản lý và kế hoạch hoá hoạt động đầu tư, môi trường đầu tư, đầu tư công, đầu tư quốc tế, kết quả và hiệu quả của hoạt động đầu tư phát triển và đầu tư phát triển trong doanh nghiệp. - Năng lực đạt được: Sinh viên có khả năng lập 1 dự án đầu tư khả thi, tự lập kế hoạch huy động vốn, thẩm định về mặt tài chính của dự án. Đánh giá hoạt động đầu tư phát triển trong doanh nghiệp, đầu tư quốc tế và đầu tư công của địa phương và Việt Nam.
13	Phân tích hoạt động kinh doanh	- Nội dung học phần: Đối tượng, phương pháp và tổ chức phân tích hoạt động kinh doanh của doanh nghiệp. Cung cấp các nội dung phân tích hoạt động sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp: Phân tích kết quả sản xuất; Phân tích tình hình sử dụng các yếu tố sản xuất; Phân tích chi phí sản xuất và giá thành sản phẩm; Phân tích tình hình tiêu thụ sản phẩm và lợi nhuận của doanh nghiệp. - Năng lực đạt được: Sinh viên có kiến thức thực tế vững chắc, kiến thức lý thuyết toàn diện, chuyên sâu về phân tích hoạt động kinh doanh; có kỹ năng có năng lực phân tích các nhân tố ảnh

		hưởng đến kết quả sản xuất. Phân tích được các yếu tố sản xuất cũng như mức hạ giá thành và tỷ lệ hạ giá thành sản phẩm trong doanh nghiệp. Vận dụng được các kỹ thuật phân tích để phân tích tình hình tiêu thụ sản phẩm và lợi nhuận của doanh nghiệp.
14	Thống kê doanh nghiệp	- Nội dung học phần: Các phương pháp thu thập, xử lý, tổng hợp các thông tin số liệu có liên quan đến quá trình tái sản xuất của các đơn vị có tổ chức hoạt động sản xuất, kinh doanh trên địa bàn lãnh thổ Việt Nam. Nội dung thông tin cần thu thập gồm toàn bộ các yếu tố nguồn lực và chi phí để tái sản xuất, kinh doanh; kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh của đơn vị; thị trường đầu vào và đầu ra của đơn vị. Xây dựng phương pháp tính toán các chỉ tiêu phản ánh kết quả, hiệu quả hoạt động sản xuất, kinh doanh. Phân tích các nhân tố ảnh hưởng đến các chỉ tiêu kết quả hoạt động sản xuất, kinh doanh của đơn vị, làm cơ sở cho việc dự báo khả năng phát triển và xây dựng chiến lược sản xuất - kinh doanh của các đơn vị. - Năng lực đạt được: Sinh viên hiểu được những kiến thức cơ bản của hoạt động thống kê trong doanh nghiệp từ đó hình thành các kỹ năng gồm tổng hợp các thông tin số liệu, tính toán các chỉ tiêu phản ánh kết quả, hiệu quả hoạt động sản xuất, kinh doanh; phân tích các nhân tố ảnh hưởng đến các chỉ tiêu kết quả hoạt động sản xuất, kinh doanh của đơn vị nhằm giúp đơn vị xác định đúng đắn năng lực sản xuất, khả năng cạnh tranh để tìm ra giải pháp tốt nhất để hội nhập và chiếm lĩnh thị trường.
15	Kế toán thuế	- Nội dung học phần: Kiến thức cơ bản về các loại thuế trong doanh nghiệp như: thuế tiêu thụ đặc biệt, thuế xuất nhập khẩu, thuế giá trị gia tăng, thuế thu nhập doanh nghiệp và các loại thuế, phí, lệ phí khác. Hướng dẫn phương pháp tính các loại thuế, phục vụ cho việc hạch toán các loại thuế cũng như quyết toán và kê khai thuế. - Năng lực đạt được: Người học có khả năng tính toán, kế toán được các loại thuế, lập được tờ khai, bảng kê và quyết toán các loại thuế giá trị gia tăng, tiêu thụ đặc biệt, xuất nhập khẩu, thu nhập doanh nghiệp và các loại thuế khác trong đơn vị.
16	Kiểm toán nội bộ	- Nội dung học phần: Kiến thức chung về kiểm toán nội bộ như: Khái niệm, đối tượng, vai trò, mục đích, nội dung, phạm vi, phương pháp, quy trình và ý nghĩa của kiểm toán nội bộ. Quy trình, phương pháp và chuẩn mực kiểm toán nội bộ cũng như những vấn đề chung về kiểm toán viên nội bộ. Đồng thời, học phần còn cung cấp các nội dung kiểm toán cơ bản do kiểm toán nội bộ thực hiện bao gồm kiểm toán

		báo cáo tài chính, kiểm toán tuân thủ và kiểm toán hoạt động. - Năng lực đạt được: Người học thực hiện được hoạt động kiểm toán báo cáo tài chính, kiểm toán tuân thủ và kiểm toán hoạt động do các kiểm toán viên nội bộ thực hiện.
17	Kế toán tài chính 3	- Nội dung học phần: Kiến thức cơ bản về đặc điểm kế toán một số các loại hình doanh nghiệp đặc thù như: doanh nghiệp sản xuất nông nghiệp, doanh nghiệp xây lắp, doanh nghiệp kinh doanh thương mại nội địa, dịch vụ ăn uống, dịch vụ du lịch, dịch vụ vận tải. Từ đặc điểm của các loại hình doanh nghiệp để lựa chọn tổ chức công tác kế toán phù hợp với quy mô, đặc điểm kinh doanh doanh nghiệp. Cung cấp quá trình kế toán tập hợp chi phí, tính giá thành sản phẩm của một số loại hình doanh nghiệp đặc biệt và xác định kết quả kinh doanh của từng doanh nghiệp đặc thù. Ngoài ra, môn học còn hướng dẫn cách ghi chép sổ kế toán chi tiết, sổ kế toán tổng hợp. - Năng lực đạt được: Người học có khả năng xem xét toàn quá trình ghi chép từ chứng từ kế toán, xử lý chứng từ và ghi sổ kế toán, cuối cùng là lập báo cáo tài chính của các doanh nghiệp nói chung và các doanh nghiệp kinh doanh đặc thù, đồng thời có khả năng học tập, nghiên cứu và vận dụng các kiến thức do môn học cung cấp vào thực tiễn.
18	Kiểm toán báo cáo tài chính	- Nội dung học phần: Khái quát về kiểm toán báo cáo tài chính, nội dung các bước của công việc lập kế hoạch kiểm toán, và nội dung của thể của hoạt động kiểm toán từng chu kỳ cụ thể từ chu kỳ bán hàng và thu tiền, chu kỳ mua hàng và thanh toán, chu kỳ TSCĐ và các khoản đầu tư dài hạn, chu kỳ tiền lương và nhân sự, chu kỳ hàng tồn kho, chi phí và giá thành, chu kỳ huy động vốn và hoàn trả và các thông tin tài chính khác của doanh nghiệp. - Năng lực đạt được: Người học vận dụng được các chính sách chế độ kế toán, chuẩn mực kế toán - kiểm toán và kỹ thuật kiểm toán để thực hành nghề nghiệp kiểm toán trong tương lai.
19	Kế toán máy	- Nội dung học phần: Hệ thống thông tin kế toán trong doanh nghiệp, ứng dụng CNTT trong kế toán doanh nghiệp, quy trình áp dụng kế toán máy, thực hành kế toán máy trên phần mềm kế toán ACMAN. - Năng lực đạt được: Người học vận dụng được thiết kế cơ sở dữ liệu kế toán, xây dựng danh mục từ điển, nhận diện và xử lý chứng từ trùng, cập nhật sổ dư đầu kỳ, đăng ký chi tiết cho các tài khoản, khai báo nhân sự và quản lý tiền lương, cập nhật nghiệp vụ, sửa, xóa, in chứng từ, phân bổ, kết chuyển chi phí để tính giá thành sản phẩm, tự tạo hóa đơn cho doanh nghiệp, lên báo cáo tài chính.

		- báo cáo quản trị, báo cáo thuế.
20	Kế toán thương mại dịch vụ	- Nội dung học phần: Những kiến thức cơ bản về: Tổ chức công tác kế toán trong DN thương mại dịch vụ; Đặc điểm kế toán lưu chuyển hàng hóa trong doanh nghiệp thương mại nội địa, đặc điểm kế toán trong doanh nghiệp xuất – nhập khẩu, đặc điểm kế toán trong doanh nghiệp dịch vụ và lập báo cáo tài chính. Giúp người học đủ khả năng hạch toán những nghiệp vụ chủ yếu phát sinh và lập báo cáo tài chính trong các trong doanh nghiệp thương mại, đồng thời làm cơ sở nghiên cứu các học phần tiếp theo. - Năng lực đạt được: Người học có khả năng lựa chọn phương thức tổ chức công tác kế toán trong doanh nghiệp thương mại - dịch vụ; thực hành kế toán nghiệp vụ mua hàng và nghiệp vụ bán hàng trong doanh nghiệp thương mại nội địa, doanh nghiệp xuất nhập khẩu; vận dụng được phương pháp kế toán chi phí sản xuất và tính giá thành dịch vụ vận tải, hướng dẫn du lịch, nhà hàng, khách sạn; thực hành lập các loại báo cáo tài chính trong các doanh nghiệp thương mại – dịch vụ.
21	Kinh tế quốc tế	- Nội dung học phần: Khái quát về nền kinh tế thế giới, nội dung các mối quan hệ kinh tế quốc tế; Thương mại quốc tế và sự di chuyển các nguồn lực quốc tế, đồng thời học phần cũng chứa đựng các nội dung của Thanh toán quốc tế; liên kết và hội nhập kinh tế quốc tế. - Năng lực đạt được: Người học vận dụng được kiến thức phân tích được cơ sở mối quan hệ kinh tế giữa các chủ thể kinh tế quốc tế; Nhận biết được các xu hướng của nền kinh tế thế giới, từ đó thay đổi hành vi tạo điều kiện cho sự phát triển một cách phù hợp với thời đại; thực hiện được cơ bản các giao dịch trong thương mại quốc tế như xuất nhập khẩu, chuyển khẩu, gia công quốc tế; Biết rõ cách sử dụng các công cụ trong thương mại quốc tế và phân tích được các tác động của nó đến nền kinh tế Việt Nam và địa phương; Biết cách kinh doanh ngoại hối dựa trên các nghiệp vụ của thị trường và quy đổi giá cả các loại tiền tệ trên thế giới.
22	Khởi sự kinh doanh	- Nội dung học phần: Đặc trưng môi trường kinh doanh hiện nay, những kỹ năng lựa chọn ý tưởng kinh doanh phù hợp; Các nội dung cụ thể của bản kế hoạch kinh doanh; các cách huy động vốn cho việc thực hiện ý tưởng kinh doanh, Các hình thức để bắt đầu kinh doanh như tạo lập doanh nghiệp mới, mua lại công ty và nhượng quyền kinh doanh. - Năng lực đạt được: Người học phân tích được ưu, nhược điểm của mỗi ý tưởng kinh doanh mà mình có, có thể tự soạn thảo một bản kế hoạch kinh doanh chi tiết dựa trên ý tưởng của bản thân;

		đánh giá được ưu, nhược điểm của từng cách thức bắt đầu khởi sự và đưa ra lựa chọn cách thức khởi sự cho ý tưởng kinh doanh của mình.
23	Phương pháp nghiên cứu khoa học KT – QTKD	- Nội dung học phần: Kiến thức nền tảng về khoa học và phương pháp nghiên cứu khoa học trong lĩnh vực kinh tế - quản trị kinh doanh. Nội dung của học phần tập trung vào các nguyên lý cơ bản trong phương pháp nghiên cứu, mục đích của nghiên cứu cũng như cách thức tiến hành nghiên cứu, các bước trong một quy trình nghiên cứu, từ việc xác định vấn đề nghiên cứu, đặt câu hỏi nghiên cứu, lập kế hoạch nghiên cứu cho tới tiến hành thu thập, xử lý và phân tích dữ liệu, viết báo cáo và trình bày kết quả nghiên cứu. - Năng lực đạt được: Người học có khả năng tiến hành các hoạt động nghiên cứu khoa học cụ thể như viết tiểu luận, làm bài tập lớp, làm đề tài NCKH, viết luận văn.
24	Kế toán quản trị 1	- Nội dung học phần: Vai trò nhiệm vụ kế toán quản trị; Kế toán quản trị chi phí và giá thành sản phẩm; Mối quan hệ giữa chi phí khối lượng và lợi nhuận; Phân tích thông tin thích hợp cho việc ra quyết định ngắn hạn. - Năng lực đạt được: Người học có kiến thức thực tế vững chắc, kiến thức lý thuyết toàn diện, chuyên sâu về kế toán quản trị trong doanh nghiệp; có khả năng vận dụng kế toán quản trị chi phí và tính được giá thành sản phẩm trong doanh nghiệp theo nhiều phương pháp khác nhau, nắm được các khái niệm về mối quan hệ chi phí- khối lượng- lợi nhuận và ứng dụng mối quan hệ giữa CP-KL-LN, ứng dụng điểm hòa vốn trong việc ra quyết định kinh doanh trong doanh nghiệp.
25	Kế toán quản trị 2	- Nội dung học phần: Định giá bán sản phẩm trong doanh nghiệp; Lập dự toán sản xuất kinh doanh và phân tích chi phí sản xuất kinh doanh; Phân bổ chi phí cho các bộ phận phục vụ và lập báo cáo bộ phận. - Năng lực đạt được: Người học có kiến thức thực tế vững chắc, kiến thức lý thuyết toàn diện; có khả năng vận dụng các phương pháp định giá bán sản phẩm khác nhau trong doanh nghiệp; Người học có đủ khả năng tổng hợp số liệu, lập định mức và lên dự toán chi phí sản xuất kinh doanh trong doanh nghiệp. Thông qua việc xác định các chi phí sản xuất kinh doanh người học có khả năng tiến hành phân tích và đưa ra được những giải pháp tối ưu cho DN. Người học có đủ kiến thức để tiến hành phân bổ chi phí cho các bộ phận phục vụ theo những phương pháp khác nhau và có thể lập được báo cáo bộ phận.

26	Tổ chức công tác kế toán	- Nội dung học phần: Tổ chức công tác kế toán từ việc thu nhận, kiểm tra, hệ thống hóa, xử lý thông tin kế toán, nhằm cung cấp thông tin cho các đối tượng sử dụng và Tổ chức bộ máy kế toán. - Năng lực đạt được: Người học có kiến thức thực tế vững chắc, kiến thức lý thuyết toàn diện, chuyên sâu về tổ chức công tác kế toán; có kỹ năng tổ chức được bộ máy kế toán phù hợp với loại hình doanh nghiệp, biết cách phân công, hướng dẫn, kiểm tra tất cả các công việc của từng nhân viên kế toán. Lập được chứng từ kế toán phù hợp với từng loại nghiệp vụ. Tổ chức luân chuyển chứng từ đến từng bộ phận, có khả năng ghi chép và phản ánh thông tin kế toán vào hệ thống sổ kế toán, có khả năng lập các báo cáo kế toán cung cấp thông tin cho các đối tượng sử dụng.
27	Kế toán tài chính nhà nước 1	- Nội dung học phần: Tổ chức công tác kế toán trong đơn vị hành chính sự nghiệp theo các phần hành kế toán từ kế toán vốn bằng tiền, kế toán vật tư tài sản, kế toán các khoản thu sự nghiệp, chi sự nghiệp, xác định kết quả, kế toán thanh toán, kế toán nguồn kinh phí và phương pháp lập báo cáo tài chính trong các đơn vị HCSN. - Năng lực đạt được: Người học có kiến thức thực tế vững chắc, kiến thức lý thuyết toàn diện, chuyên sâu về kế toán trong các đơn vị HCSN; có khả năng vận dụng và thực hành các phương pháp kế toán như: Phương pháp chứng từ, phương pháp tài khoản kế toán, phương pháp tính giá và phương pháp tổng hợp cân đối kế toán để ghi chép phản ánh các nghiệp vụ kinh tế phát sinh trong các phần hành kế toán tại các đơn vị HCSN; Người học có đủ khả năng tổng hợp số liệu để lập các báo cáo tài chính tại các đơn vị HCSN.
28	Kế toán tài chính nhà nước 2	- Nội dung học phần: Tổ chức công tác kế toán ngân sách xã, phường, thị trấn theo các phần hành kế toán từ kế toán vốn bằng tiền, kế toán vật tư tài sản, kế toán các khoản thu ngân sách xã, chi ngân sách xã, kế toán thanh toán, các quỹ công chuyên dùng của xã phục vụ cho việc lập báo cáo kế toán và báo cáo quyết toán. - Năng lực đạt được: Người học có kiến thức thực tế vững chắc, kiến thức lý thuyết toàn diện, chuyên sâu về kế toán NSNN; có khả năng vận dụng và thực hành những kiến thức cơ bản về kế toán Ngân sách Nhà nước (NSNN) và nghiệp vụ Kho bạc nhà nước (KBNN) như: quá trình thu thập, xử lý, kiểm tra tình hình phân bổ dự toán kinh phí NSNN, tình hình thu, chi NSNN, tình hình nợ và xử lý nợ của nhà nước, các loại tài sản do KBNN quản lý và các hoạt động nghiệp vụ KBNN.
29	Kế toán môi trường	- Nội dung học phần: Các vấn đề cơ bản về kế toán môi trường như sự cần thiết phải triển khai hoạt

		động kế toán môi trường, các định nghĩa, thành phần và mục tiêu của kế toán môi trường. - Năng lực đạt được: Người học có kiến thức thực tế vững chắc, kiến thức lý thuyết toàn diện, chuyên sâu về kế toán môi trường; có khả năng triển khai áp dụng kế toán môi trường trong các phần hành kế toán tài chính, kế toán quản trị từ việc thiết kế, vận dụng hệ thống chứng từ, đến việc sử dụng các tài khoản kế toán phù hợp phục vụ cho việc lập sổ kế toán chi tiết, sổ kế toán tổng hợp và lập các báo cáo kế toán phù hợp.
30	Lập và phân tích BCTC	- Nội dung học phần: Những kiến thức cơ bản về khái niệm, mục đích của BCTC, kỳ lập, thời hạn nộp, nơi nhận BCTC, đối tượng áp dụng, trách nhiệm lập và chữ ký trên BCTC, hệ thống BCTC hiện hành và phương pháp lập, phân tích BCTC. Giúp người học đủ khả năng phân tích đánh giá và tư vấn cần thiết cho chủ đơn vị về BCTC phục vụ cho hoạt động sản xuất kinh doanh đem lại hiệu quả kinh tế cao hơn, đồng thời làm cơ sở nghiên cứu các học phần tiếp theo - Năng lực đạt được: Người học có kiến thức thực tế vững chắc, kiến thức lý thuyết toàn diện, chuyên sâu về lập và phân tích BCTC; có khả năng phân tích cấu trúc tài chính và tình hình bảo đảm vốn, phân tích được khả năng thanh toán hiện thời, khả năng thanh toán nhanh, ... và xác định hiệu quả kinh doanh của doanh nghiệp.

III. Sửa đổi, bổ sung, cập nhật tài liệu dạy học

TT	Tên học phần	Tài liệu dạy học mới
1	Phương pháp NCKH chuyên ngành kinh tế và QTKD	1. Tài liệu bắt buộc: - Trần Tiến Khai, Phương pháp nghiên cứu kinh tế, ĐH Kinh tế TP. Hồ Chí Minh, NXB Lao động xã hội, 2014. - Nguyễn Văn Thắng, Thực hành nghiên cứu trong kinh tế và quản trị kinh doanh, NXB ĐH KTQD, 2014 2. Tài liệu tham khảo: - GS.TS. Vũ Ngọc Pha, Phương pháp nghiên cứu khoa học, NXB LD-XH, năm 2013 - Vũ Cao Đàm, Giáo trình Phương pháp luận nghiên cứu khoa học, NXB thế giới, 2008 - Hoàng Trọng, Chu Nguyễn Mộng Ngọc, Phân tích dữ liệu nghiên cứu với SPSS tập 1 và tập 2, NXB Hồng Đức, 2015
2	Lịch sử kinh tế quốc dân	1. Tài liệu bắt buộc: - GS. TS Nguyễn Trí Dĩnh, TS Phạm Huy Vinh, TS. Trần Khánh Hưng, Giáo trình Lịch sử kinh tế 2. Tài liệu tham khảo: - PGS.TS Nguyễn Ngọc Thanh, Giáo trình Lịch sử kinh tế quốc dân
3	Lý thuyết mô hình toán kinh tế	1. Tài liệu bắt buộc: - PGS.TS Hoàng Đình Tuấn, Lý thuyết mô hình toán kinh tế - PGS.TS. Nguyễn Quang Dong - Ngô Văn Thứ, PGS.TS. Hoàng Đình Tuấn, Mô hình toán kinh tế 2. Tài liệu tham khảo: - Lê Đình Thúc, Nguyễn Quỳnh Lan, Toán cao cấp cho các nhà kinh tế - Nguyên lý kinh tế vi mô I - PGS.TS. Nguyễn Cao Văn, Lý thuyết xác suất và thống kê toán
4	Kinh tế vi mô	1. Tài liệu bắt buộc: - PGS. TS Nguyễn Văn Dân, Kinh tế học vi mô - PGS.TS Vũ Kim Dũng và PGS.TS Nguyễn Văn Công, Giáo trình kinh tế học tập 1 2. Tài liệu tham khảo: - PGS. TS Nguyễn Văn Dân, Bài tập trắc nghiệm kinh tế học vi mô - TS. Phạm Văn Minh, Bài tập Kinh tế vi mô - PGS.TS Vũ Kim Dũng và PGS.TS Phạm Văn Minh, Ngân hàng câu hỏi kinh tế vi mô
5	Kinh tế vĩ mô	1. Tài liệu bắt buộc: - PGS. TS Nguyễn Văn Dân, Kinh tế học vĩ mô

TT	Tên học phần	Tài liệu dạy học mới
		2.Tài liệu tham khảo: - PGS.TS Nguyễn Văn Công, Giáo trình Nguyên lý kinh tế vĩ mô
6	Nguyên lý thống kê	1. Tài liệu bắt buộc: - PGS. TS Trần Thị Kim Thu, Giáo trình lý thuyết thống kê. 2.Tài liệu tham khảo: - PGS.TS Nguyễn Thị Kim Thuý, Nguyên lý thống kê ứng dụng trong quản lý kinh tế và kinh doanh sản xuất dịch vụ - PGS.TS Nguyễn Huy Thịnh, Giáo trình lý thuyết thống kê. - TS. Chu Văn Tuấn, Câu hỏi và bài tập lý thuyết thống kê
7	Nguyên lý kế toán	1. Tài liệu bắt buộc: - PGS.TS Đoàn Xuân Tiên, Nguyên lý kế toán. 2.Tài liệu tham khảo: - Luật kế toán; Chuẩn mực kế toán; Hệ thống tài khoản kế toán ban hành theo thông tư 200/TT/BTC ngày 22/12/2014 của Bộ trưởng Bộ tài chính. - Bài tập Nguyên lý kế toán.
8	Tài chính tiền tệ	1. Tài liệu bắt buộc: - GS.TS Nguyễn Văn Tiến; Giáo trình Tài chính – Tiền tệ 2.Tài liệu tham khảo: - PGS.TS Nguyễn Hữu Tài – Giáo trình Lý thuyết Tài chính - Tiền tệ - PGS.TS Phạm Ngọc Dũng, PGS.TS Đinh Xuân Hạng – Giáo trình Tài chính - Tiền tệ - Ngô Việt Hương (chủ biên), Tài chính với chuyển dịch cơ cấu kinh tế nông nghiệp
9	Kinh tế lượng	1. Tài liệu bắt buộc: Bùi Duy Phú- Giáo trình Kinh tế lượng - Nhà xuất bản Giáo dục- Năm 2013 2.Tài liệu tham khảo: - Giáo trình Kinh tế lượng - GS. TS. Nguyễn Quang Dong, PGS.TS. Nguyễn Thị Minh. - Lý thuyết xác suất và thống kê toán-PGS.TS. Nguyễn Văn Cao
10	Quản trị doanh nghiệp 1	1. Tài liệu bắt buộc: - PGS, TS Ngô Kim Thanh, Giáo trình Quản trị doanh nghiệp - TS. Nguyễn Thị Loan, TS. Lê Quang Hiếu – Câu hỏi và bài tập Quản trị doanh nghiệp 2.Tài liệu tham khảo:

TT	Tên học phần	Tài liệu dạy học mới
		- PGS.TS Đồng Thị Thanh Phương, ThS Nguyễn Đình Hòa, ThS Trần Thị Ý Nhi, Giáo trình Quản trị doanh nghiệp - GS. TS Đồng Thị Thanh Phương, Giáo trình Quản Trị Doanh Nghiệp
11	Kinh tế các ngành	1. Tài liệu bắt buộc: - TS. Nguyễn Đình Hợi, Giáo trình kinh tế các ngành sản xuất kinh doanh - GS.TS Nguyễn Đình Phan, GS. TS Nguyễn Kế Tuấn, Giáo trình kinh tế và quản lý công nghiệp, - Vũ Đình Thắng, Giáo trình Kinh tế nông nghiệp 2. Tài liệu tham khảo: - T.S Phạm Ngọc Linh và T.S Nguyễn Thị Kim Dung, Giáo trình kinh tế phát triển
12	Kinh tế đầu tư	1. Tài liệu bắt buộc: - PGS.TS Từ Quang Phương, GS.TS Phạm Văn Hùng chủ biên, Giáo trình Kinh tế đầu tư - PGS.TS Nguyễn Thị Bạch Nguyệt, Giáo trình Lập dự án đầu tư 2. Tài liệu tham khảo: - Hiến pháp nước cộng hòa XHCN Việt Nam 2013
13	Kinh tế quốc tế	1. Tài liệu bắt buộc: - Đỗ Đức Bình & Nguyễn Thường Lạng, Giáo trình Kinh tế quốc tế 2. Tài liệu tham khảo: - GS.TS. Hoàng Thị Chinh, Bài tập Kinh tế quốc tế Trang web: www.mot.gov.vn
14	Tài chính công	1. Tài liệu bắt buộc: - PGS.TS Dương Đăng Chinh, TS Phạm Văn Khoan, Giáo trình Quản lý Tài chính công - TS. Phạm Văn Khoan, Giáo trình Quản lý Tài chính công (Dành cho các lớp không thuộc chuyên ngành Quản lý TCC) 2. Tài liệu tham khảo: - PGS.TS Sử Đình Thành, TS. Bùi Thị Mai Hoài – Lý thuyết Tài chính công (Chương trình dành cho Đại học) - PGS.TS Đặng Văn Du, TS. Phạm Văn Khoan, Hệ thống câu hỏi và bài tập Quản lý Tài chính công
15	Phân tích hoạt động kinh doanh	1. Tài liệu bắt buộc: - PGS.TS. Phạm Ngọc Quang, Giáo trình phân tích hoạt động kinh doanh, NXB Giáo dục Việt Nam, 2011. - TS. Nguyễn Thị Xuân, Giáo trình phân tích hoạt động kinh doanh, NXB thống kê, 2005.

TT	Tên học phần	Tài liệu dạy học mới
		- Bài tập môn học do GV bộ môn biên soạn 2. Tài liệu tham khảo: - TS. Phạm Văn Dược, Đặng Thị Kim Cương, Phân tích hoạt động kinh doanh, NXB lao động- xã hội, 2007 - TS. Nguyễn Năng Phúc, Phân tích kinh tế lý thuyết và thực hành, NXB Tài chính, 2003.
16	Thông kê doanh nghiệp	1. Tài liệu bắt buộc: - GS.TS Phạm Ngọc Kiểm - PGS. TS Nguyễn Công Nhự - TS Bùi Đức Triệu, Giáo trình thống kê doanh nghiệp. 2. Tài liệu tham khảo: - GS.TSKH Từ Điển, GS.TS Phạm Ngọc Kiểm, GS.TS Trần Minh Tuấn, Giáo trình thống kê doanh nghiệp - Học viện tài chính, Thống kê doanh nghiệp - hướng dẫn ôn
17	Kế toán thuế	1. Tài liệu bắt buộc: - PGS.TS Nguyễn Phú Giang, TS. Lê Thị Minh Huệ, TS. Lê Thị Hồng, Kế toán thuế. - PGS. TS Nghiêm Văn Lợi, Giáo trình Kế toán Thuế. - TS. Nguyễn Thị Phương Liên, Kế toán thuế doanh nghiệp 2. Tài liệu tham khảo: - Luật kế toán; Chuẩn mực kế toán; Chế độ kế toán doanh nghiệp ban hành theo thông tư 200/2014/- TT/ BTC ngày 22/12/2014 của Bộ tài chính. - Luật thuế giá trị gia tăng, Luật thuế tiêu thụ đặc biệt, Luật thuế xuất nhập khẩu, Luật thuế thu nhập doanh nghiệp.
18	Kiểm toán căn bản	1. Tài liệu chính - TS Nguyễn Viết Lợi, Th.s Đậu Ngọc Châu- Giáo trình kiểm toán căn bản. - GS, TS Nguyễn Quang Quỳnh; PGS, TS Nguyễn Thị Phương Hoa; Giáo trình Lý thuyết Kiểm toán 2. Tài liệu tham khảo - Chuẩn mực kiểm toán quốc tế - Chuẩn mực kiểm toán Việt nam - Kiểm toán – Alvin A.Rens và James Locbbeke
19	Kiểm toán nội bộ	1. Tài liệu chính - Thịnh Văn Vinh, Phạm Tiến Hưng, Kiểm toán nội bộ. 2. Tài liệu tham khảo - TS. Phan Trung Kiên, Kiểm toán nội bộ trong doanh nghiệp.

TT	Tên học phần	Tài liệu dạy học mới
		- PGS.TS Nguyễn Phú Giang, TS. Nguyễn Trúc Lê- Kiểm toán nội bộ - Nghị định số 05/2019/NĐ-CP của Thủ tướng chính phủ ban hành ngày 22/01/2019 về Kiểm toán nội bộ
20	Kế toán tài chính 1	1. Tài liệu chính: - GS.TS Ngô Thế Chi; TS. Trương Thị Thuỷ, Giáo trình Kế toán tài chính. - TS. Lê Thị Hồng, TS. Lê Thị Minh Huệ, Th.S Lê Thị Diệp, Câu hỏi và bài tập kế toán tài chính. - Thông tư 200/TT/BTC ngày 22/12/2014 của Bộ trưởng Bộ Tài chính 2.Tài liệu tham khảo: Bộ Tài Chính, 26 chuẩn mực kế toán Việt Nam, NXB Tài Chính. - Luật kế toán số 88/2015/QH13, ngày 20 tháng 11 năm 2015
21	Marketing căn bản	1. Tài liệu chính: - GS.TS Trần Minh Đạo, Marketing căn bản - Giáo trình Marketing căn bản 2.Tài liệu tham khảo: - PGS.TS. Trương Đình Chiến, Quản trị Marketing trong DN – - Philip Kotler – Marketing căn bản
22	Khởi sự kinh doanh	1. Tài liệu bắt buộc: - PGS.TS Nguyễn Ngọc Huyền, TS Ngô Thị Việt Nga (đồng chủ biên), Giáo trình Khởi sự kinh doanh. 2.Tài liệu tham khảo: - Nguyễn Phi Vân, Nhượng quyền khởi nghiệp
23	Kế toán quản trị 1	1. Tài liệu chính: - GS.TS. Đoàn Xuân Tiên. Giáo trình Kế toán quản trị. - TS. Trần Thị Thu Hường, Th.s Nguyễn Thị Hồng Diệp (2016), Xây dựng mô hình kế toán quản trị chi phí trong các doanh nghiệp sản xuất. 2.Tài liệu tham khảo: - Căn cứ Luật Kế toán số 03/2003/QH11 ngày 17/6/2003; - Các chuẩn mực kế toán; Thông tư 53/2006 - TT/ BTC ngày 12/06/2006 của Bộ Tài chính; - Hệ thống tài khoản kế toán ban hành theo thông tư 200/2014 - TT/ BTC ngày 22/12/2014 của Bộ Tài chính.
24	Kế toán quản trị 2	1. Tài liệu chính: - PGS.TS Đoàn Xuân Tiên, Giáo trình kế toán quản trị doanh nghiệp - Trần Thị Thu Hường, Nguyễn Thị Hồng Diệp, Xây dựng mô hình kế toán quản trị chi phí trong các doanh nghiệp sản

TT	Tên học phần	Tài liệu dạy học mới
		xuất. 2. Tài liệu tham khảo: - Phạm Văn Dược, Đặng Kim Cương; Kế toán quản trị Lý thuyết và bài tập - Luật kế toán; Chuẩn mực kế toán; chế độ kế toán hiện hành.
25	Tổ chức công tác kế toán	1. Tài liệu chính TS Lưu Đức Tuyên – TS Ngô Thị Thu Hồng – Giáo trình tổ chức công tác kế toán trong doanh nghiệp. 2. Tài liệu tham khảo - Chế độ kế toán doanh nghiệp (Quyển 1, quyển 2) ban hành theo thông tư 200/2014 - TT/ BTC ngày 22/12/2014 của Bộ Tài chính, NXB thống kê; năm 2015 - Bài tập môn học do GV bộ môn biên soạn
26	Kế toán tài chính nhà nước 1	1. Tài liệu chính: - Chế độ kế toán hành chính sự nghiệp (Theo Thông tư số 107/2017/TT-BTC ngày 10/10/2017 của Bộ Tài chính). 2. Tài liệu tham khảo - Luật kế toán 2015 - Nghị định số 174/2016/NĐ-CP ngày 30/12/2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số Điều của Luật kế toán - Thông tư số 107/2017/TT-BTC ngày 10/10/2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn Chế độ kế toán HCSN.
27	Kế toán tài chính nhà nước 2	1. Tài liệu chính: - Bộ tài chính. Chế độ kế toán Ngân sách và tài chính xã, NXB Tài chính; năm 2006. - Thông tư 146/2011/ TT – BTC ngày 26/10/2011 2. Tài liệu tham khảo - Căn cứ Luật Ngân sách số 03/2003/QH11 ngày 17/6/2003; - Căn cứ Luật Kế toán số 03/2003/QH11 ngày 17/6/2003; - Hệ thống Mục lục Ngân sách xã
27	Kế toán môi trường	1. Tài liệu chính PGS.TS Phạm Đức Hiếu (2012), Giáo trình Kế toán môi trường trong doanh nghiệp 2. Tài liệu tham khảo: - Nguyễn Chí Quang (2003), Cơ sở hạch toán môi trường doanh nghiệp - Các chuẩn mực kế toán; Thông tư 53/2006 - TT/ BTC ngày 12/06/2006 của Bộ Tài chính; - Hệ thống tài khoản kế toán ban hành theo quyết định 15/2006 - QĐ/ BTC ngày 20/03/2006 của Bộ Tài chính. - Căn cứ Nghị định số 129/2004/NĐ - CP ngày 31/5/2004 của Chính phủ Quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một

TT	Tên học phần	Tài liệu dạy học mới
		số điều của Luật Kế toán trong hoạt động kinh doanh.
29	Lập và phân tích báo cáo tài chính	1. Tài liệu chính: - GS.TS Nguyễn Văn Công, Giáo trình Phân tích BCTC. - PGS.TS Trần Mạnh Dũng, PGS.TS Phạm Đức Cường, TS Đinh Thế Hùng, Giáo trình Lập, đọc, phân tích và kiểm tra BCTC. 2. Tài liệu tham khảo: - Căn cứ Luật Kế toán số 88/2015/QH13 ngày 20/11/2015 - PGS.TS. Trương Bá Thanh, Giáo trình Phân tích tài chính. - Thông tư 200/2014/TT-BTC ngày 22/7/2015 về hướng dẫn chế độ kế toán doanh nghiệp. - PGS.TS. Nguyễn Năng Phúc, Giáo trình Phân tích BCTC.
30	Kế toán tài chính 2	1. Tài liệu chính: - GS.TS Ngô Thế Chi; TS. Trương Thị Thuỷ, Giáo trình Kế toán tài chính. - PGS.TS Nguyễn Văn Công, Kế toán tài chính doanh nghiệp. - TS. Lê Thị Hồng, TS. Lê Thị Minh Huệ, Th.S Lê Thị Diệp, Câu hỏi và bài tập kế toán tài chính. 2. Tài liệu tham khảo: - TS. Trương Thị Thuỷ; Th.s. Nguyễn Thị Hoà; Th.s. Bùi Thị Hương, Thực hành kế toán tài chính doanh nghiệp - Luật kế toán; Chuẩn mực kế toán; Hệ thống tài khoản kế toán ban hành theo Thông tư 200/TT/BTC ngày 22/12/2014 của Bộ trưởng Bộ Tài chính


KT. HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG

Hoàng Thị Mai